

Bản án số: 261/2021/KDTM-ST

Ngày: 20-4-2021

V/v “Tranh chấp hợp đồng đặt cọc”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Phượng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/- Bà Lê Thị Xuân Mai

2/- Bà Đặng Thị Ngọc Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thuận – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 796/2020/TLST-KDTM ngày 16 tháng 9 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng đặt cọc” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 33/2021/QĐXXST-KDTM ngày 26 tháng 02 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2021/QĐST-KDTM ngày 25 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH FFT

Địa chỉ: Số 181, đường ĐBP, phường Đ, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của Nguyên đơn: Ông LKT, là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền. (Theo Giấy ủy quyền số 01/UQ/2020 ngày 14/8/2020). (Có mặt)

2. Bị đơn: Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển HTBIDV

Trụ sở: Số 175, đường TVĐ, Phường MM, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của Bị đơn là: Bà Đ.N.P – Tổng Giám đốc, là người đại diện hợp pháp theo pháp luật.

Địa chỉ: Phòng 10.08B, Tầng 10, Lô B, Tòa nhà Flemington, số 184, Đường LĐH, Phường ML, Quận MM, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện đề ngày 14/8/2020, Đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện đề ngày 09/9/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Công ty TNHH FFT có ông LKT là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền trình bày:

Ngày 18/6/2020, Công ty TNHH FFT (sau đây gọi tắt là Công ty F) và Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển HTBIDV (sau đây gọi tắt là Công ty HTBIDV) có ký với nhau Giấy đặt cọc liên quan đến việc mua bán găng tay y tế không bột, Nitrile Vgloves (màu xanh).

Theo Giấy đặt cọc ngày 18/6/2020 thì bên Công ty HTBIDV cam kết sẽ bán cho Công ty F tối đa 600.000 thùng găng tay y tế không bột, Nitrile Vgloves (màu xanh) với giá cố định không thay đổi là 1.540.000 đ/thùng. Công ty F sẽ tiến hành đăng ký số lượng muốn mua và thời gian mua hàng theo từng đợt.

Để đảm bảo cho việc mua bán giữa hai bên, ngày 19/6/2020, Công ty F đã đặt cọc số tiền 2.000.000.000 (Hai tỷ đồng) cho Công ty HTBIDV. Việc đặt cọc được thực hiện bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản số 16810000091246 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bến Thành của Công ty HTBIDV. Tổng cộng 07 giao dịch chuyển khoản, trong đó có 06 giao dịch với số tiền 300.000.000 đồng/giao dịch và 01 giao dịch với số tiền 200.000.000 đồng/giao dịch.

Ngày 22/6/2020, đại diện Công ty F (gồm có đại diện theo pháp luật là bà H.M.N và 2 trợ lý đi cùng) gặp đại diện Công ty HTBIDV (gồm có đại diện theo pháp luật là bà Đ.N.P và 2 trợ lý) tại Lầu 7, Tòa nhà số 85 BTX, Phường PNL, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh để tiến hành việc đăng ký số lượng và thời gian mua hàng. Tại buổi làm việc, bà N dự kiến đặt số lượng hàng cần lấy của đợt 1 là 500.000 thùng, thì bà P yêu cầu phải đặt cọc thêm 30% giá trị đơn hàng. Việc yêu cầu đặt cọc thêm của Công ty HTBIDV không nằm trong các thỏa thuận của Giấy đặt cọc ngày 18/6/2020 nên Công ty F không đồng ý. Đại diện Công ty HTBIDV không đồng ý xúc tiến việc mua bán hàng, bà P đã xé bỏ bản chính Giấy đặt cọc ngày 18/6/2020 và hứa sẽ chuyển trả lại tiền cọc ngay trong ngày. Tuy nhiên, đến nay, Công ty HTBIDV nhiều lần trì hoãn, không hoàn trả lại số tiền 2.000.000.000 (Hai tỷ đồng) mà Công ty F đã đặt cọc. Vì vậy, Công ty F yêu cầu Tòa:

- Hủy Giấy đặt cọc ngày 18/6/2020 đã được ký kết giữa Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển HT BIDV và Công ty TNHH FFT;

- Buộc Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển HTBIDV phải hoàn trả lại một lần toàn bộ số tiền mà Công ty TNHH FFT đã đặt cọc theo Giấy đặt cọc ngày 18/6/2020 là: 2.000.000.000 (Hai tỷ đồng) ngay khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Công ty TNHH FFT không yêu cầu tính lãi đối với số tiền này.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn Công ty TNHH FFT có ông L.K.T là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền trình bày: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu Tòa:

- Hủy Giấy đặt cọc ngày 18/6/2020 đã được ký kết giữa Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển HTBIDV và Công ty TNHH FFT;

- Buộc Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển HTBIDV phải hoàn trả lại một lần toàn bộ số tiền mà Công ty TNHH FFT đã đặt cọc theo Giấy đặt cọc ngày 18/6/2020 là: 2.000.000.000 (Hai tỷ đồng) ngay khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Công ty TNHH FFT không yêu cầu tính lãi đối với số tiền này.

- Bị đơn Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển HTBIDV: Vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết, thu thập chứng cứ và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Về nội dung giải quyết vụ án, nhận thấy: Yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH FFT. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển HTBIDV phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn Công ty TNHH FFT khởi kiện bị đơn Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển HTBIDV yêu cầu Tòa hủy Giấy đặt cọc ngày 18/6/2020 đã được ký kết giữa Nguyên đơn và Bị đơn; buộc Bị đơn phải hoàn trả lại một lần toàn bộ số tiền Nguyên đơn đã đặt cọc nên đây là quan hệ “Tranh chấp hợp đồng đặt cọc” thuộc tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh, thương mại giữa tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận, được quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2]. Về thẩm quyền: Tòa án nhân dân Quận 3 thụ lý giải quyết vụ án nêu trên là đúng thẩm quyền do bị đơn Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển HTBIDV có trụ sở tại số 175, Đường TVĐ, Phường MM, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.3]. Về thủ tục xét xử vắng mặt: Bị đơn Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển HTBIDV đã được tổng đạt, niêm yết hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Giấy triệu tập để trình bày ý kiến, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và các Giấy triệu tập để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Căn cứ vào

điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân Quận 3 tiến hành xét xử vắng mặt Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển HTBIDV.

[2]. Về yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn:

[2.1]. Về yêu cầu hủy Giấy đặt cọc ngày 18/6/2020 đã được ký kết giữa Nguyên đơn và Bị đơn:

Xét Giấy đặt cọc ngày 18/6/2020 đã được ký kết giữa Nguyên đơn và Bị đơn thể hiện: Nguyên đơn có đặt của Bị đơn 600.000 thùng găng tay y tế không bột, Nitrile Vgloves (màu xanh), với giá 1.540.000 đồng/thùng, với 10% size S, 40% size M, 40% size L và 10% size XL.

Theo thỏa thuận của hai bên thì ngay sau khi ký giấy đặt cọc, bên B (Nguyên đơn) sẽ tiến hành đặt cọc 2.000.000.000 (Hai tỷ) đồng vào tài khoản Ngân hàng bên A, số tài khoản 16810000091246 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bến Thành, Chủ tài khoản: Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển HTBIDV.

Căn cứ Ủy nhiệm chi số 2501, 2502, 2503, 2504, 2505, 2506, 2507 ngày 18/6/2020 của Công ty TNHH FFT, có số tài khoản là 405868 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu – Chi nhánh – Phòng Giao dịch Nguyễn Thái Bình thể hiện: Nguyên đơn đã chuyển khoản 6 lần với số tiền 300.000.000 (Ba trăm triệu) đồng và 01 lần với số tiền 200.000.000 (Hai trăm triệu) đồng, tổng cộng là 2.000.000.000 (Hai tỷ) đồng cho Bị đơn.

Tại Văn bản số 196/BIDV.BTA-QLRR ngày 29/9/2020 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bến Thành về việc cung cấp thông tin liên quan đến tài khoản Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển HTBIDV thể hiện: Ngày 18/6/2020, Bị đơn có nhận 6 lần số tiền 300.000.000 (Ba trăm triệu) đồng và 01 lần với số tiền 200.000.000 (Hai trăm triệu) đồng từ tài khoản số 405868 tại ACB, với nội dung: “chuyển khoản cọc ... găng tay...”

Điều đó cho thấy hai bên có giao kết việc đặt cọc để mua găng tay y tế là có thật. Do Bị đơn không thực hiện theo thỏa thuận tại Giấy đặt cọc ngày 18/6/2020 đã được ký kết giữa Nguyên đơn và Bị đơn nên nay Nguyên đơn yêu cầu hủy Giấy đặt cọc ngày 18/6/2020, là có cơ sở để chấp nhận.

[2.2]. Về yêu cầu hoàn trả số tiền đặt cọc 2.000.000.000 (Hai tỷ) đồng mà Nguyên đơn đã chuyển cho Bị đơn:

Tại Điều 3 của Giấy đặt cọc ngày 18/6/2020 quy định về quyền và nghĩa vụ có thể hiện: “Bên A (Bị đơn) có trách nhiệm đảm bảo cho bên B (Nguyên đơn) nhận đủ số lượng hàng nêu trên. Trong trường hợp bên A không đảm bảo, sẽ có trách nhiệm bồi hoàn 4 tỷ (bao gồm 2 tỷ tiền đặt cọc và 2 tỷ bồi hoàn)...”

Theo khoản 2 Điều 328 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: “...*Nếu bên nhận đặt cọc từ chối việc giao kết, thực hiện hợp đồng thì phải trả cho bên đặt cọc tài sản đặt cọc và một khoản tiền tương đương giá trị tài sản đặt cọc, ...*”

Việc Nguyên đơn không yêu cầu Bị đơn phải trả một khoản tiền tương đương giá trị tài sản đặt cọc cũng như không yêu cầu Bị đơn phải trả lãi là có lợi cho Bị đơn, nghĩ nên ghi nhận.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu hoàn trả số tiền đặt cọc 2.000.000.000 (Hai tỷ) đồng mà Nguyên đơn đã chuyển cho Bị đơn vào tài khoản số 16810000091246 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bến Thành của Bị đơn.

[3]. Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu của Nguyên đơn được chấp nhận nên Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, trong đó:

- Về yêu cầu hủy Giấy đặt cọc ngày 18/6/2020 đã được ký kết giữa Nguyên đơn và Bị đơn: Bị đơn phải chịu án phí với số tiền là 3.000.000 (Ba triệu) đồng;

- Về yêu cầu Bị đơn phải hoàn trả lại một lần toàn bộ số tiền 2.000.000.000 (Hai tỷ đồng) mà Nguyên đơn đã đặt cọc: Bị đơn phải chịu án phí với số tiền là 72.000.000 (Bảy mươi hai triệu) đồng.

Tổng cộng số tiền án phí mà Bị đơn phải chịu là: 75.000.000 (Bảy mươi lăm triệu) đồng.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 266; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 328 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 306 Luật Thương mại năm 2005;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo);

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2014.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH FFT:

- Hủy Giấy đặt cọc ngày 18/6/2020 đã được ký kết giữa Công ty TNHH FFT và Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển HTBIDV;

- Buộc Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển HTBIDV phải trả cho Công ty TNHH FFT số tiền 2.000.000.000 (Hai tỷ) đồng làm một lần ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Việc thực hiện tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày Công ty TNHH FFT có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển HTBIDV chậm thi hành án số tiền nêu trên thì hàng tháng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển HTBIDV còn phải chịu tiền lãi trên số tiền chậm trả theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 138/2021/QĐ-BPKCTT ngày 19/4/2021 về việc “Phong tỏa số tiền 2.000.000.000 (Hai tỷ) đồng trong tài khoản số: 16810000091246 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bến Thành, Chủ tài khoản: Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển HTBIDV” được duy trì cho đến khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bị đơn Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển HTBIDV phải chịu số tiền án phí là 75.000.000 (Bảy mươi lăm triệu) đồng.

Trả lại tiền tạm ứng án phí mà Công ty TNHH FFT đã nộp với số tiền là 3.000.000 (Ba triệu) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007836 và số tiền 36.000.000 (Ba mươi sáu triệu) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007837 đều cùng ngày 16/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ánh Phụng